

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-02-2023
V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mộng Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Liêm và ông Lê Văn Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam - Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 28/02/2023, tại trụ sở TAND huyện T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2022/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/02/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thanh D, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị đơn:* Cao Thị Thu T, sinh năm 1998;
Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn Nguyễn Thanh D trình bày:

Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2022. Quá trình chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, chị Thảo tự ý lấy hết tiền vàng đám cưới của vợ chồng tiêu xài cá nhân mà không hỏi ý kiến của nguyên đơn. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không thể hàn gắn được, vợ chồng không còn sống chung từ đầu tháng 12/2022, đến nay không còn tình cảm nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn Cao Thị Thu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; Bị đơn có hộ khẩu tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện T theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của BLTTDS.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thanh D và bị đơn Cao Thị Thu T tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký tại UBND xã H, huyện T ngày 20/9/2022 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm hay cãi nhau, bị đơn không có trách nhiệm. Sự việc nêu trên có xác nhận của trưởng thôn L, xã H. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Không có nên HĐXX không xét.

[2.3] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh D.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thanh D được ly hôn với bị đơn Cao Thị Thu T.

2. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thanh D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005945 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã H
- (GCNKH số 53, ngày 20/9/2022);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Mộng Tuyền